

**DỰ THẢO**

**NGHỊ QUYẾT  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2020 và có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2021;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần KCN Dầu Giây;

Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 số: 01/BB-ĐHĐCĐ ngày 29/6/2021 của Công ty Cổ phần KCN Dầu Giây.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 đã Quyết nghị các nội dung cụ thể như sau:**

1. Thống nhất thông qua báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020 bao gồm một số chỉ tiêu chủ yếu như sau:

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2020	Thực hiện năm 2020	Tỷ lệ (%)
I.	Tổng doanh thu	130.133	136.210	104%
II.	Tổng chi phí	38.264	36.587	96%
III.	Lợi nhuận trước thuế	91.869	99.622	108%
IV.	Thuế TNDN phải nộp	18.374	14.046	76%
V.	Lợi nhuận sau thuế	73.495	85.576	116%
VI.	Phân phối lợi nhuận			
	<i>Quỹ đầu tư phát triển</i>	<i>12.000</i>	<i>25.673</i>	<i>214%</i>
	<i>Quỹ khen thưởng, phúc lợi</i>	<i>1.625</i>	<i>1.556</i>	<i>95%</i>
	<i>Quỹ thưởng HĐQT, BKS và BDH</i>	<i>186</i>	<i>148</i>	<i>80 %</i>
	<i>Giá trị chia cổ tức</i>	<i>54.000</i>	<i>54.000</i>	<i>100 %</i>
	<i>Tỷ lệ chia cổ tức (%)</i>	<i>45</i>	<i>45</i>	<i>100 %</i>

	<i>Trong đó TCty Cao su ĐN được nhận</i>	33.299	33.299	100%
VI.	Tỷ lệ lợi nhuận trước thuế/Doanh thu	70,60%	73,14%	104%
VII.	Tỷ lệ lợi nhuận trước thuế /Vốn điều lệ	76,56%	83,02%	108%

2.Thống nhất thông qua Báo cáo thẩm địnhhoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020của Ban kiểm soát.

3.Thống nhất thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020 (được Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC kiểm toán).

4.Thống nhất thông qua phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2020:

- Trích quỹ đầu tư phát triển : 25.672.947.426 đồng.
- Trích quỹ Khen thưởng, phúc lợi cho NLĐ : 1.555.624.293 đồng.
- Trích thưởng cho HĐQT, BKS và Ban điều hành : 147.936.000 đồng.
- Trả cổ tức năm 2020 tỷ lệ 45% : 54.000.000.000 đồng.

5.Thống nhất thông qua phương hướng nhiệm vụ năm 2021 bao gồm một số nội dung và chỉ tiêu chính như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2021
<b>I</b>	<b>CHỈ TIÊU KHỐI LƯỢNG</b>		
1	Diện tích đất theo dự án	ha	328,663
2	Diện tích đất cho thuê theo dự án	ha	219,360
3	DT hoàn thành CSHT trong năm	ha	31,840
4	Luỹ kế DT hoàn thành CSHT kỳ báo cáo	ha	326,36
5	Diện tích đất cho thuê trong năm	ha	10
6	Luỹ kế diện tích đất cho thuê kỳ báo cáo	ha	198,29
<b>II</b>	<b>CHỈ TIÊU KINH DOANH</b>		
1	Tổng doanh thu	Tr.đồng	143.310
a	Sản xuất kinh doanh	Tr.đồng	93.610
b	Hoạt động tài chính	Tr.đồng	49.500
c	Thu nhập khác	Tr.đồng	200
2	Tổng chi phí	Tr.đồng	54.182
3	Tổng lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	89.128
4	Tổng lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	71.302
5	Tỉ suất lợi nhuận trước thuế/doanh thu	%	62,2%
6	Phân phối lợi nhuận	Tr.đồng	100.067
6.1	- Trích quỹ đầu tư phát triển SX	Tr.đồng	12.000
6.2	- Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi ( 03 tháng lương)	Tr.đồng	1.499
6.3	- Trích quỹ thưởng VCQL		93
	Trong đó: + VCQL chuyên trách (1,5 tháng tiền lương B/quân thực hiện)	Tr.đồng	66
	+ VCQL không chuyên trách (1,5	Tr.đồng	27

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2021
	tháng thù lao B/quân thực hiện)		
6.4	- Chia cổ tức	Tr.đồng	60.000
6.5	- Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	Tr.đồng	26.475
7	Tỷ lệ % chia cổ tức	%	50
8	Nộp ngân sách	Tr.đồng	32.174
<b>III</b>	<b>CHỈ TIÊU ĐẦU TƯ</b>		
1	Đầu tư XDCB	Tr.đồng	248.465
1.1	Xây lắp	Tr.đồng	209.821
1.2	Thiết bị	Tr.đồng	16.750
1.3	Kiến thiết cơ bản khác	Tr.đồng	21.894
2	Nguồn vốn	Tr.đồng	248.465
	- Vốn khác	Tr.đồng	248.465

6. Thống nhất thông qua Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty; Quy chế nội bộ về quản trị Công ty; Quy chế hoạt động của HĐQT và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.

**7. Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị:**

+ Thực hiện tiền lương, thù lao, tiền thưởng của người lao động và người quản lý (bao gồm các thành viên Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành) năm 2021 theo Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ và thỏa thuận với Công ty mẹ Tổng Công ty Cao su Đồng Nai.

+ Chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 theo thỏa thuận với Tổng Công ty Cao su Đồng Nai.

+ Căn cứ kết quả kinh doanh năm 2021 chủ động quyết định mức chi tạm ứng cổ tức trong năm 2021 cho cổ đông Công ty nhưng không được vượt quá 70% cổ tức theo kết quả kinh doanh.

**Điều 2. Điều khoản thi hành.**

Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ký. Hội đồng Quản trị Công ty có trách nhiệm tiến hành các công việc được Đại hội đồng cổ đông quyết nghị theo tinh thần Nghị quyết này và các quy định của pháp luật có liên quan.

**Nơi nhận:**

- Các cổ đông Công ty;
- Thành viên HĐQT;
- Ban kiểm soát;
- Ban Tổng Giám đốc Công ty;
- Lưu: VT, TCHC.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỊCH HĐQT**

**Nguyễn Thành Sơn**

